

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Theo phương pháp trực tiếp

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
I. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01			
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02			
3. Tiền chi trả cho người lao động	03			
4. Tiền lãi vay đã trả	04			
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05			
6. Tiền thu khác từ HĐKD	06			
7. Tiền chi khác cho HĐKD	07			
<u>LCTT Thuần từ HĐKD</u>	20			
II. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và tài sản khác	21			
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và tài sản khác	22			
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23			
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27			
<u>LCTT thuần từ Hoạt động đầu tư</u>	30			
III. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34			
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	35			
6. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	36			
<u>LCTT thuần từ Hoạt động tài chính</u>	40			

Lưu chuyển tiền tệ thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	50			
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	60 61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61)	70			

Theo phương pháp gián tiếp

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
I. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01			
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02			
- Các khoản dự phòng	03			
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04			
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05			
- Chi phí lãi vay	06			
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08			
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09			
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10			
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11			
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12			
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14			
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15			
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16			
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20			
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				

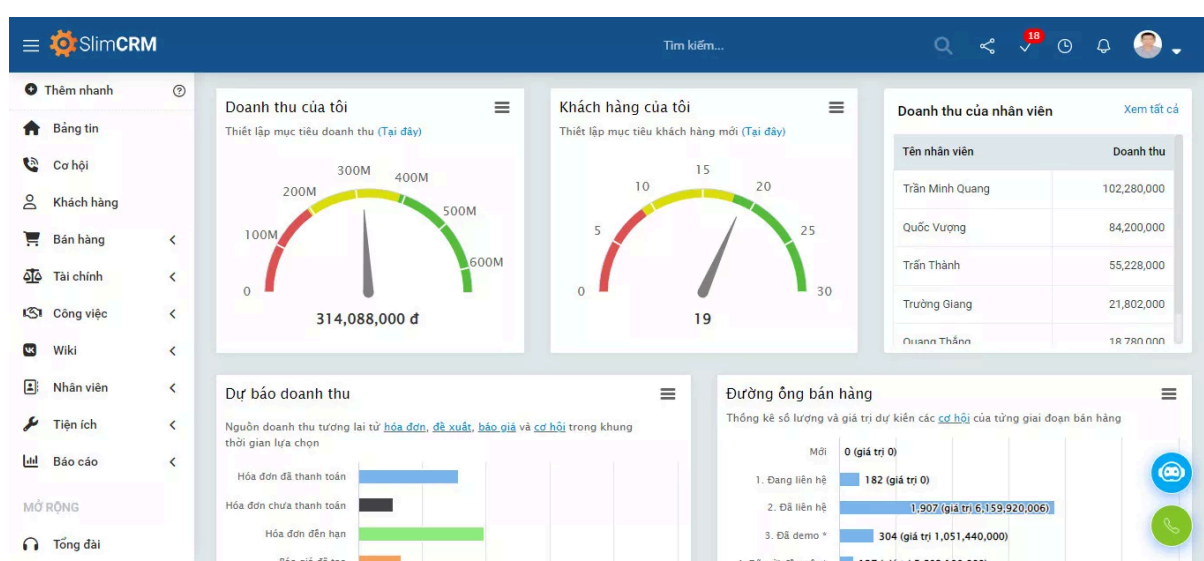
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21			
2.Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			
3.Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			
4.Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5.Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6.Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7.Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30			
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
	32			
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	33			
	34			
3. Tiền thu từ đi vay	35			
4. Tiền trả nợ gốc vay	36			
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	37			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	38			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40			
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50			
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60			
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70			

Phần mềm quản lý tài chính tình gọn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

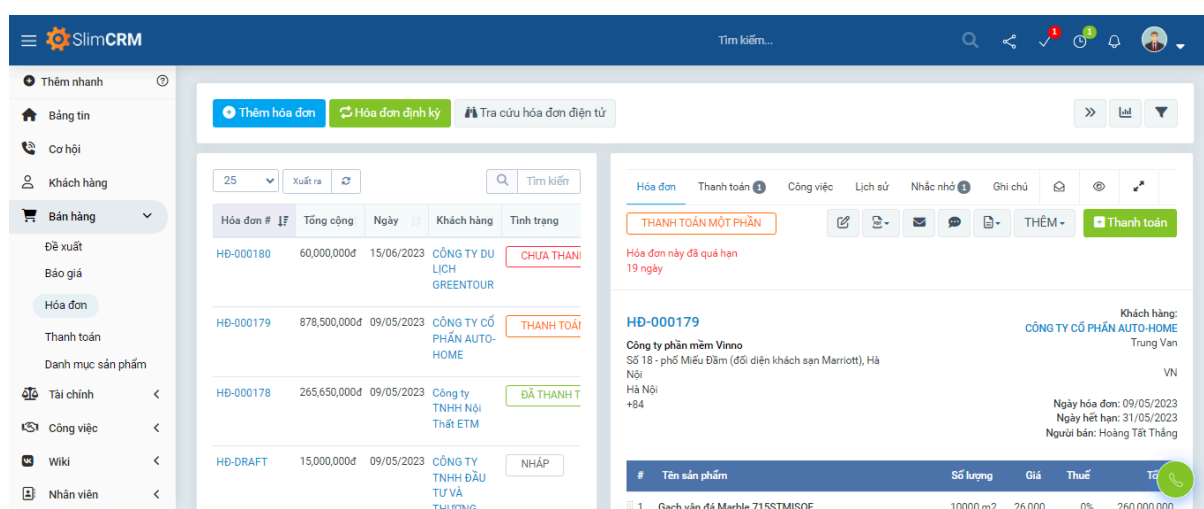
Kiểm soát dòng tiền là một trong những yếu tố quan trọng nhất đối với sự thành công của doanh nghiệp. Dòng tiền là khả năng của doanh nghiệp tạo ra và sử dụng tiền mặt. Việc kiểm soát dòng tiền hiệu quả giúp doanh nghiệp đảm bảo khả năng thanh toán, đáp ứng các nghĩa vụ tài chính và đạt được các mục tiêu kinh doanh. Các file excel báo cáo lưu chuyển tiền tệ gián tiếp, trực tiếp mặc dù là chuẩn mực kế toán nhưng hạn chế lớn nhất là không thể tự động cập nhật theo thời gian thực.

SlimCRM là phần mềm quản trị được thiết kế dành riêng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Module tài chính trong phần mềm SlimCRM cung cấp các tính năng và công cụ giúp doanh nghiệp nhỏ kiểm soát tài chính hiệu quả, bao gồm:

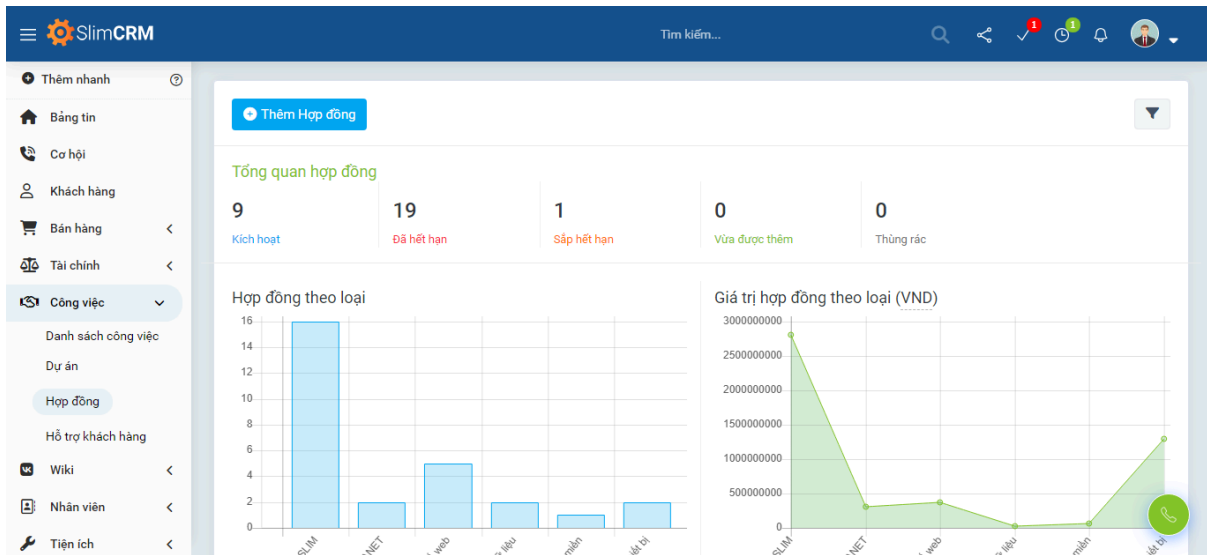
- Kiểm soát dòng tiền theo thời gian thực
- Tự động nhắc nhở các khoản chậm thanh toán qua email, sms, giảm rủi ro thất thoát công nợ
- Quản lý hóa đơn và khoản thanh toán một cách khoa học
- Báo cáo tồn quỹ chính xác tại mọi thời điểm
- Quản lý hợp đồng, tính năng quan trọng của CRM B2B
- Phân tích biến động và cấu trúc chi phí chi tiết, giúp nhà quản lý đưa ra quyết định chính xác hơn dựa trên dữ liệu



Báo cáo tình hình thu chi công ty trực quan theo thời gian thực



Kiểm soát và thúc đẩy dòng tiền theo thời gian thực



Quản lý hợp đồng, tính năng quan trọng của CRM B2B

Không chỉ cung cấp cái nhìn trực quan về tình hình tài chính doanh nghiệp, SlimCRM còn là giải pháp tăng năng lực đội sales - marketing cũng như nâng cao khả năng cộng tác tích cực giữa các phòng ban.

Tất cả trong 1 nhưng vẫn đảm bảo yếu tố tinh gọn, dễ dùng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hãy trải nghiệm miễn phí [phần mềm quản lý tài chính SlimCRM](#) ngay!